SỞ GDĐT TIỀN GIANG
TRƯỜNG THPT TỨ KIỆT
Số: 128/KH-THPTTK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Tx Cai Lậy, ngày 8 tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (sau đây gọi tắt là Quy chế tuyển sinh);

2. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 19/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

3. Thông tư số 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông;

4. Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

5. Công văn số 2297/UBND-KGVX ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc thực hiện Kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2025-2026 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch 199/KH-SGDĐT).

6. Công văn số 700/SGDĐT-KTQLCLGD ngày 24/4/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tiền Giang về việc hướng dẫn một số nội dung tổ chức tuyển sinh THCS và THPT năm học 2025-2026.

Trường THPT Tứ Kiệt xây dựng Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2025-2026 như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Góp phần thực hiện tốt mục tiêu giáo dục: nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài; đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

- Đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng giảng dạy, đảm bảo phân luồng sau trung học cơ sở và sau khi học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông.

2. Yêu cầu

- Tất cả mọi thành viên tham gia Kỳ thi, tuyển sinh đều phải đủ tiêu chuẩn, điều kiện; nắm vững Quy chế tuyển sinh, Quy chế thi và hướng dẫn của Sở GDĐT;

- Công tác tuyển sinh bảo đảm an toàn, đúng Quy chế tuyển sinh, Quy chế thi, chính xác, khách quan, công bằng, minh bạch, bình đẳng, đúng kế hoạch, giảm áp lực cho học sinh về thi cử.

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2025-2026

1. Phương thức, nguyên tắc tuyển sinh

Phương thức: thi tuyển tại trường THPT Tứ Kiệt và xét tuyển theo nguyện vọng 2, 3 của các trường trung học phổ thông trong tỉnh.

Nguyên tắc: thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh.

2. Đối tượng tuyển sinh

Tất cả học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; có hồ sơ hợp lệ.

3. Địa bàn tuyển sinh

Tất cả học sinh được xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở trong tỉnh Tiền Giang: Không phân biệt địa bàn tuyển sinh.

Đối với học sinh tốt nghiệp trung học học cơ sở ngoài tỉnh Tiền Giang: Không phân biệt nơi thường trú nhưng phải có đơn bảo lãnh của cha, mẹ hoặc người giám hộ có xác nhận đăng ký thường trú tại tỉnh Tiền Giang theo quy định của cấp có thẩm quyền.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh - Chương trình học

- Thực hiện theo Quyết định số 187/QĐ-SGDĐT ngày 26/3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tiền Giang về việc phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2025-2026.

- Năm học 2025-2026: Chỉ tiêu được giao 495 học sinh/11 lớp ***(kể cả học sinh đăng kí học lại)***.

Nhà trường tổ chức học theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cho tất cả các lớp với tổ hợp và chỉ tiêu tổ hợp theo thông báo của nhà trường.

- Các hoạt động giáo dục khác được thực hiện theo quy định hiện hành. Tổ hợp chọn môn năm học 2025-2026, cụ thể:

a) Phương án bố trí lớp học khối 10 năm học 2025 – 2026

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm
1. Môn học bắt buộc	Ngữ văn	105
	Toán	105
	Lịch sử	52
	Tiếng Anh	105
	Giáo dục thể chất	70
	Giáo dục quốc phòng và an ninh	35
2. Môn học được lựa chọn (chọn 04 môn học từ 09 môn lựa chọn): Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật		70/môn
3. Hoạt động giáo dục bắt buộc	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105
4.Chuyên đề học tập bắt buộc: là Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề học tập của 3 môn học được chọn từ các môn: Ngữ văn, Toán, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật).		105
4. Nội dung giáo dục bắt buộc của địa phương: thứ tự theo chủ đề các môn Địa lý, Lịch sử, Ngữ văn, Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục kinh tế và pháp luật.		35
5. Môn học tự chọn: Tiếng dân tộc thiểu số và ngoại ngữ *2 (chưa có giáo viên trường tạm thời không chọn)*		

b) Hình thức học sinh chọn lựa

Căn cứ vào đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất và điều kiện cụ thể khác; Nhà trường xây dựng 3 phương án tổ hợp để cho học sinh lớp 10 lựa chọn:

- Nhóm khoa học tự nhiên (KHTN) 05 lớp gồm: Các môn học bắt buộc, hoạt động GD bắt buộc và nội dung giáo dục bắt buộc của địa phương; 04 môn học được lựa chọn: Vật Lí, Hóa học, Sinh học, Tin học; 03 cụm chuyên đề môn Toán, Vật Lí, Hóa học;

- Nhóm khoa học xã hội 1 (XH1) 03 lớp gồm: các môn học bắt buộc, hoạt động GD bắt buộc và nội dung giáo dục bắt buộc của địa phương; 04 môn học lựa chọn: Địa lí, Vật Lí, Tin học, Công nghệ (Thiết kế và công nghệ); 03 cụm chuyên đề môn Toán, Địa lý, Ngữ văn;

- Nhóm khoa học xã hội 2 (XH2) 03 lớp gồm: các môn học bắt buộc, hoạt động GD bắt buộc và nội dung giáo dục bắt buộc của địa phương; 04 môn học lựa

chọn: Địa lí, Giáo dục KT & PL, Sinh học, Công nghệ (Trồng trọt); 03 cụm chuyên đề Toán, Sinh học, Ngữ văn.

c) Nguyên tắc xếp lớp

Căn cứ nguồn nhân lực của nhà trường như sau; kết hợp với nguyện vọng của học sinh.

- Trước hết căn cứ nguồn nhân lực của nhà trường: Xếp 05 lớp nhóm KHTN trước theo nguyện vọng 1 (NV1), nếu thiếu chỉ tiêu trường sẽ chọn tiếp những em có điểm trúng tuyển lớp 10 cao nhất từ hai nhóm XH1 và XH2 cho đủ.

- Thứ đến xếp 03 lớp nhóm XH1, 03 lớp nhóm XH2. Cụ thể là căn cứ trên nguyện vọng của học sinh chọn 01 trong 03 phương án tổ hợp nhóm:

+ Mỗi học sinh được đăng ký 3 phương án tổ hợp môn học theo nguyện vọng thứ tự ưu tiên lần lượt tăng dần: NV1, NV2, NV3 trong 3 phương án tổ hợp nhóm nêu trên *(nguyện vọng nào phù hợp nhất với bản thân thì ghi NV1 rồi đến NV2, NV3)*.

+ Nhà trường căn cứ vào điểm trúng tuyển lớp 10 và nguyện vọng của học sinh theo các tổ hợp nhóm lựa chọn để xét thứ tự ưu tiên xếp lớp. Thứ tự ưu tiên theo đơn chọn môn như sau: nếu NV1 có số học sinh vượt quá chỉ tiêu hoặc thiếu chỉ tiêu thì sẽ xét ưu tiên những học sinh có điểm số trúng tuyển vào lớp 10 cao hơn thì đạt NV1, khi đó những học sinh có điểm thấp sẽ phải chuyển sang nhóm các tổ hợp khác theo thứ tự nguyện vọng đã đăng ký. Nếu xét đến chỉ tiêu cuối cùng của mỗi nguyện vọng mà có học sinh trùng điểm nhau sẽ xét đến chỉ số phụ theo thứ tự ưu tiên như sau: Học sinh đỗ nguyện vọng vào trường (NV1, NV2, NV3); Học sinh có điểm tuyển sinh môn Toán cao hơn; Học sinh có điểm tuyển sinh môn tiếng Anh cao hơn; ***Nếu chỉ số phụ vẫn trùng nhau thì do hiệu trưởng quyết định.***

d) Hình thức công khai

Công khai trên 02 công thông tin:

- Website trường THPT Tứ Kiệt: tukiet.tiengiang.edu.vn
- Facebook đoàn trường THPT Tứ Kiệt: facebook.com/doantntukiet

5. Hồ sơ tuyển sinh và nhận Hồ sơ

a) Hồ sơ tuyển sinh

- Phiếu đăng kí nguyện vọng (NV) dự tuyển lớp 10 theo Mẫu số 2 của Sở GDĐT Tiền Giang.

- Giấy khai sinh hợp lệ: Bản sao được chứng thực từ bản chính, bản sao được cấp từ sổ gốc; bản trích lục được cấp từ sổ gốc, bản sao kèm bản gốc để đối chiếu (sau đây gọi là bản sao) hoặc bản chính…

- Bằng tốt nghiệp THCS, bản sao bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời năm học 2024-2025 nộp khi nộp hồ sơ nhập học); bằng tốt nghiệp THCS, bản sao bằng tốt nghiệp THCS, Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời năm học 2023-2024 (đợt 2) nộp khi nộp hồ sơ dự tuyển).

- Bản chính học bạ cấp THCS.

- Giấy chứng nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

- Giấy xác nhận do UBND xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

- 01 ảnh 3x4 để làm thẻ dự thi.

- Hồ sơ khác (nếu có)

b) Nhận Hồ sơ

Từ ngày 20/5/2025 đến ngày 23/5/2025.

6. Chế độ tuyển thẳng; cộng điểm ưu tiên, khuyến khích

a) Thực hiện theo đúng hướng dẫn của Quy chế tuyển sinh.

b) Người có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên chỉ được hưởng tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.

c) Người học đạt nhiều giải khác nhau trong nhiều cuộc thi/kỳ thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất

- Tuyển thẳng:

+ Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú đã tốt nghiệp trung học cơ sở.

+ Học sinh là người dân tộc rất ít người: Theo qui định tại Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Qui định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

+ Học sinh khuyết tật: Học sinh khuyết tật học theo chương trình giáo dục chung.

+ Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn

nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật. ***(có giấy chứng nhận)***

- Chế độ ưu tiên:

+ Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng: Con liệt sĩ; Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; Con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên"; Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học; Con của người hoạt động cách mạng trước 01/01/1945; Con của người hoạt động cách mạng trước 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng 8/1945.

+ Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Con thương binh mất sức lao động dưới 81%; Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; Con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%".

+ Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; Người dân tộc thiểu số; Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn. (*Hiện nay, tỉnh Tiền Giang không còn các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu thuộc diện đầu tư của chương trình 135; xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.)*

- Chế độ khuyến khích

a) Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định tại điểm d, khoảng 1 điều này.

b) Diểm khuyến khích được công vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được công 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

7. Nguyên tắc xét trúng tuyển

+ Thí sinh được xét tuyển bình đẳng theo kết quả thi tuyển, không phân biệt thứ tự ưu tiên của NV đăng ký (các NV được xét tuyển như nhau, không có điểm chênh lệch giữa các NV).

+ Mỗi lớp không quá 45 học sinh (bao gồm học sinh lưu ban). Căn cứ điểm thi tuyển và điều kiện xét tuyển vào lớp 10 phổ thông công lập để xét trúng tuyển. Điểm chuẩn xét trúng tuyển do Hội đồng tuyển sinh nhà trường trình Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Việc xét trúng tuyển thực hiện theo đúng thứ tự từng nguyện vọng do học sinh đăng ký trước tiên đến nguyện vọng học sinh đăng

ký sau cùng trên phiếu đăng ký nguyên vọng dự tuyển của học sinh.

+ Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm thi tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cả năm học lớp 9 cao hơn, có điểm trung bình các môn học 4 năm cấp trung học cơ sở cao hơn, tổng điểm 03 môn thi phổ thông (Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh) không nhân hệ số cao hơn.

8. Thời gian tổ chức tuyển sinh

- Học sinh đăng ký dự thi, nhận thẻ dự thi, ngày công bố kết quả thi, công bố danh sách trúng tuyển theo Hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Ngày tổ chức thi: Ngày 05/6/2025

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian mở, phát đề	Thời gian làm bài
04/6/2025	SÁNG	- 7 giờ 00: Họp lãnh đạo tại Hội đồng Coi thi (HĐCT) - 7 giờ 30: Họp toàn thể HĐCT. Phổ biến Quy chế và Hướng dẫn thi. - Từ 9 giờ 30: Tổ chức kiểm tra hồ sơ thí sinh đăng ký dự thi, CSVC phục vụ HĐCT.		
	CHIỀU	- Từ 14 giờ 00: + Thí sinh đến phòng thi, nghe phổ biến Quy chế thi (phụ lục V,VI); lịch thi, đính chính sai sót (nếu có). + Tiếp tục kiểm tra hồ sơ thí sinh đăng ký dự thi, CSVC phục vụ HĐT (nếu có). Niêm phong phiếu số 2 sau khi kiểm tra xong.		
05/6/2025	SÁNG	Ngữ văn (phổ thông)	07:30	07:35 – 09:35 (120 phút)
	CHIỀU	Tiếng Anh (phổ thông)	13:30	13:35 – 14:35 (60 phút)
		Toán (phổ thông)	14:45	14:50 – 16:20 (90 phút)

- Xét tuyển: Dự kiến ngày 17/7/2025

+ Điểm xét tuyển là tổng điểm của ba bài thi phổ thông (không nhân hệ số) và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

+ Điều kiện xét tuyển: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã dự thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế tuyển sinh trong kỳ thi tuyển sinh và không có bài thi nào bị điểm 0.

- Công bố kết quả xét tuyển: Dự kiến ngày 29/7/2025

Nộp hồ sơ nhập học, làm thủ tục nhập học, tư vấn chọn tổ hợp, chọn mua sách giáo khoa theo kế hoạch năm học 2025-2026 (Nhà trường có thông báo riêng).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ tư vấn tuyển sinh lớp 10: phối hợp với các trường trung học cơ sở trên địa bàn tư vấn tuyển sinh cho cha mẹ học sinh và học sinh lớp 9 thi tuyển vào trường THPT Tứ Kiệt.

2. Tổ thu hồ sơ và xử lý dữ liệu tuyển sinh lớp 10 năm học 2025-2026: tiến hành thu hồ sơ tuyển sinh lớp 10 theo Hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Hội đồng coi thi tuyển sinh 10 theo Quyết định của Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện coi thi theo đúng qui chế.

4. Hội đồng tuyển sinh 10 năm học 2025-2026: xét duyệt danh sách trúng tuyển theo đúng Quy chế tuyển sinh.

5. Tổ xét chọn tổ hợp lớp 10: xét nguyện vọng lựa chọn tổ hợp xếp lớp cho học sinh lớp 10 năm học 2025-2026 theo đúng kế hoạch.

Nơi nhận:
- Sở GDĐTTG;
- Các trường THCS;
- Lưu: VT, PHTCM (2b).

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TỨ KIỆT

Phạm Văn Nghĩa